

PHỤ LỤC I:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

| STT | Tên TTHC | Thời gian giải quyết | Địa điểm, cách thức thực hiện, thời gian tiếp nhận & trả kết quả TTHC | Phí, lệ phí | Căn cứ pháp lý |
|----------|---|---|--|----------------|--|
| I | LĨNH VỰC ĐO ĐẠC VÀ BẢN ĐỒ | | | | |
| 1 | Cấp, gia hạn, cấp lại, cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II | <ul style="list-style-type: none"> - Cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: 10 ngày làm việc. - Gia hạn chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: 03 ngày làm việc. - Cấp lại/cấp đổi chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ hạng II: 03 ngày làm việc. | <p>1. Địa điểm thực hiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; + Điện thoại: 0213.379.6888. <p>2. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).</p> <ul style="list-style-type: none"> + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút. + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút. <p>3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích. | Chưa quy định. | <ul style="list-style-type: none"> - Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ. - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường. |

| | | | | | |
|---|--|--|---|--|---|
| 2 | Cung cấp thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ | <p>Ngay trong ngày làm việc hoặc theo thời gian thống nhất với bên yêu cầu cung cấp.</p> | <p>1. Địa điểm thực hiện: - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. + Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà số 2, khu hợp khối các đơn vị sự nghiệp, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu; + Điện thoại: 0213.379.6888.</p> <p>2. Thời gian: Các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ). + Buổi sáng: Từ 7 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút. + Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ 00 phút.</p> <p>3. Cách thức nộp hồ sơ và trả kết quả - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lai Châu. - Qua dịch vụ Bưu chính công ích.</p> | <p>Mức phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ được quy định cụ thể tại Biểu mức thu phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ ban hành kèm theo Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 4 năm 2017 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ</p> | <p>- Luật Đo đạc và bản đồ số 27/2018/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2018; - Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; - Nghị định số 136/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ; - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; - Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đo đạc và bản đồ; - Thông tư số 33/2019/TT-BTC ngày 10 tháng 6 năm 2019 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2017/TT-BTC ngày 21 tháng 4 năm 2017 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động đo</p> |
|---|--|--|---|--|---|

| | | | | | |
|--|--|--|--|------------------------|---|
| | | | | liệu đo đạc và bản đồ. | đạc và bản đồ và Thông tư số 196/2016/TT-BTC ngày 08 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí khai thác, sử dụng thông tin dữ liệu đo đạc và bản đồ. |
|--|--|--|--|------------------------|---|